

$(30 + 5) : 5$ rồi quy ước là : Nếu biểu thức có dấu ngoặc thì trước tiên phải thực hiện phép tính trong ngoặc.

Chú ý : Biểu thức $(30 + 5) : 5$ đọc là "mở ngoặc, 30 cộng 5, đóng ngoặc, chia cho 5".

+ GV yêu cầu HS tính cụ thể theo quy ước đó : 30 cộng với 5 bằng 35 (GV viết dấu " $=$ " rồi viết số 35) ; 35 chia cho 5 (GV viết tiếp " $: 5$ ") bằng 7 (GV viết tiếp " $= 7$ " như trong bài học để cuối cùng trên bảng có được :

$$(30 + 5) : 5 = 35 : 5$$

$$= 7$$

+ GV cho HS nêu lại cách làm, có thể chỉ cần nêu vấn tắt : thực hiện phép tính trong ngoặc trước.

- GV viết tiếp biểu thức $3 \times (20 - 10)$ lên bảng rồi yêu cầu HS thực hiện theo quy ước. GV ghi theo lời HS để cuối cùng trên bảng có được :

$$3 \times (20 - 10) = 3 \times 10$$

$$= 30$$

- GV cho một vài HS nêu, sau đó GV nêu cho mạch lạc : Nếu trong biểu thức có dấu ngoặc () thì trước tiên ta thực hiện phép tính trong ngoặc.

- GV cho HS cả lớp đọc nhiều lần quy tắc này để ghi nhớ quy tắc.

2. Thực hành

Bài 1 : GV cho HS nêu cách làm trước rồi mới tiến hành làm cụ thể từng phần. Sau đó GV chữa bài.

a) $25 - (20 - 10) = 25 - 10$	$= 15$	b) $125 + (13 + 7) = 125 + 20$	$= 145$
$80 - (30 + 25) = 80 - 55$	$= 25$	$416 - (25 - 11) = 416 - 14$	$= 402$

Bài 2 : GV cho HS tự làm bài rồi chữa bài.

a) $(65 + 15) \times 2 = 80 \times 2$	$= 160$	b) $(74 - 14) : 2 = 60 : 2$	$= 30$
$48 : (6 : 3) = 48 : 2$	$= 24$	$81 : (3 \times 3) = 81 : 9$	$= 9$

Nếu HS đã làm đúng, làm nhanh các phần này thì GV có thể chọn 1, 2 biểu thức trong bài, bỏ dấu ngoặc để HS tính giá trị. Chẳng hạn :

$$\begin{aligned}65 + 15 \times 2 &= 65 + 30 \\&= 95\end{aligned}$$

Sau đó so sánh với giá trị của biểu thức $(65 + 15) \times 2$ ở bài học để thấy được giá trị hai biểu thức này khác nhau do thứ tự thực hiện các phép tính khác nhau. Từ đó lưu ý HS phải làm đúng quy tắc.

Bài 3 : GV cho HS đọc bài toán, cùng nhau tìm cách làm. HS có thể đưa ra hai cách giải, chẳng hạn :

Cách 1 :

Bài giải

Số sách xếp trong mỗi tủ là :

$$240 : 2 = 120 \text{ (quyển)}$$

Số sách xếp trong mỗi ngăn là :

$$120 : 4 = 30 \text{ (quyển)}$$

Đáp số : 30 quyển sách.

Cách 2 :

Bài giải

Số ngăn có ở cả hai tủ là :

$$4 \times 2 = 8 \text{ (ngăn)}$$

Số sách xếp trong mỗi ngăn là :

$$240 : 8 = 30 \text{ (quyển)}$$

Đáp số : 30 quyển sách.

Chú ý : GV có thể cho HS trình bày cả hai cách trên bảng rồi phân tích : Trong *cách 1*, ta đi tìm số sách trong mỗi tủ trước, rồi mới tìm số sách trong mỗi ngăn. Trong lời giải ta thực hiện hai phép chia.

Trong *cách 2*, ta tìm tổng số ngăn sách trong cả hai tủ, rồi tìm số sách trong từng ngăn. Trong lời giải ta thực hiện một phép tính nhân và một phép tính chia.